

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

ĐẾN Số: 6478
Ngày: 17/6/2025
Chuyên:
Lưu hồ sơ số:

NỘI DUNG THAM VẤN TRONG QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG CỦA DỰ ÁN

1. Thông tin về dự án:

1.1. Thông tin chung:

Tên Dự án : Nhà máy sản xuất giấy lụa
Chủ đầu tư : Công ty TNHH sản xuất và thương mại Hải Anh Hưng Yên
Địa điểm thực hiện : xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.
dự án

1.2. Phạm vi, quy mô, công suất

- Mục tiêu đầu tư: Sản xuất giấy lụa, cho thuê nhà xưởng, kho (nghiêm cấm cho thuê xưởng đối với các dự án có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao theo chỉ đạo của Ban thường vụ Tỉnh uỷ tỉnh Hưng Yên tại Kết luận 232-KL/UBND ngày 31/3/2009 như chế biến thực phẩm, thủy sản; sản xuất hoá chất, phân bón; nhuộm, giặt mài, giặt tẩy, thuộc da; sản xuất giấy từ bột giấy hoặc phế liệu, tái chế phế liệu; các dự án có công đoạn làm sạch, sơn, mạ sản phẩm bằng hoá chất...; hoạt động thuê phải đảm bảo sử dụng đúng mục đích đất tại Quyết định cho thuê đất).

- Quy mô dự án:

+ Diện tích đất thực hiện dự án (không thay đổi): Tại khu đất có diện tích 29.191 m² đã được UBND tỉnh Hưng Yên cho Công ty thuê đất tại Quyết định số 2106/QĐ-UBND ngày 13/9/2021.

+ Quy mô dự án: Giấy lụa: 25.000 Tấn/năm; Nhà xưởng, kho cho thuê: 7.000 m²

1.3. Công nghệ sản xuất:

+ Quy trình sản xuất giấy lụa:

Nguyên liệu đầu vào → Bãng tái → Nghiền thủy lực → Bể điều tiết → Rửa lọc
Nghiền đĩa, phối chế → Thùng dầu → Xeo → Ép → Tạo hoa văn → Sấy → Cắt cuộn
→ Đóng gói → Nhập kho.

1.4. Các hạng mục công trình

STT	HẠNG MỤC	ĐVT	DIỆN TÍCH XÂY DỰNG	DIỆN TÍCH SÀN
1	Nhà bảo vệ, cổng chính	m2	24	24
2	Lán để xe	m2	336	336
3	Nhà điều hành	m2	390	390

4	Kho phụ liệu	m2	1.350	1.350
5	Nhà xưởng, kho	m2	6.237	6.237
6	Nhà xưởng sản xuất	m2	9.491	9.491
7	Sân thành phẩm	m2	2.000	2.000
8	Nhà ăn công nhân	m2	300	300
9	Lò hơi	m2	30	30
10	Đường giao thông nội bộ, vườn hoa, các công trình phụ trợ khác	m2	9.034	9.034
	TỔNG CỘNG		29.191	

Dự án sẽ được thiết kế theo mặt bằng quy hoạch tổng thể và thiết kế cơ sở do Sở Xây dựng cấp phép. Các hạng mục công trình được thiết kế hài hòa giữa các khu vực, không gian phù hợp với mục tiêu của Dự án. Dự án sẽ được thiết kế phù hợp với quy hoạch chung của Tỉnh và hài hòa với cảnh quan trong khu vực. Về mặt bố trí công năng, công trình được thiết kế với tổng thể hài hòa giữa các khu vực, không gian phù hợp với nội dung sử dụng của Dự án.

Các công trình xây dựng trong các khu vực Dự án

Hạng mục chính:

Dự án được xây dựng với Nhà điều hành, kho phụ liệu, nhà xưởng sản xuất các hạng mục công trình phụ trợ, đường giao thông, cây xanh cảnh quan...

Nhà điều hành, kho:

Xây theo quy cách nhà văn phòng, hiện đại. Kết cấu tường gạch chịu lực; Móng bê tông cốt thép; Sàn mái BTCT. Nền bằng lát gạch Ceramic. Các phòng làm việc được lắp đặt trang thiết bị nội thất bền, đẹp.

Nhà xưởng sản xuất:

Nhà xưởng có chiều cao thông thủy 9,165m và 11.615m, tường che dày 200 mm, tường ngăn bên trong dày 100, mái khung thép lợp tôn mạ màu. Vật liệu hoàn thiện sàn bê tông cốt thép, cách nhiệt mái tôn bằng tấm Polynum lót dưới mái.

Vấn đề thông gió và chiếu sáng tự nhiên được giải quyết có hiệu quả nhờ hệ thống cửa sổ, cửa đi và cửa trời cũng như nhờ chiều cao thích hợp của tòa nhà. Hình thức kiến trúc đơn giản, khỏe, phù hợp với vẻ đẹp công nghiệp và hiện đại đặc thù của một nhà xưởng hiện đại.

Các công trình phụ trợ

- + Hệ thống giao thông
- + Hệ thống cấp nước
- + Hệ thống thoát nước
- + Hệ thống cấp điện
- + Hệ thống chiếu sáng
- + Hệ thống phòng cháy chữa cháy

+ Hệ thống các công trình phụ trợ khác

Các công trình kỹ thuật hạ tầng

♦ **Hệ thống giao thông trong Dự án**

Hệ thống giao thông của dự án bố trí đảm bảo việc vận chuyển hàng hoá, nguyên liệu đối nội cũng như đối ngoại cũng như việc đi lại trong nội bộ dự án được thuận tiện, đồng thời phải tiết kiệm được chiều dài và diện tích đường giao thông.

Mạng lưới đường giao thông:

Mạng lưới đường giao thông chính là đường Quy hoạch tiếp giáp khu đất. Vì thế chỉ cần xây dựng hệ thống đường giao thông nội bộ nối ra đường quy hoạch. Tổ chức giao thông để đảm bảo dân cư sinh hoạt thuận tiện Dự kiến tổng diện tích đất giao thông nội bộ chiếm 24% DT toàn khu.

♦ **Hệ thống cấp nước trong khu vực Dự án**

Nguồn cung cấp nước:

Dự án khai thác, sử dụng nước dưới đất thông qua các giếng khai thác để cung cấp nước cho quá trình sinh hoạt, sản xuất.

Mạng lưới đường ống cấp nước:

Đường ống cấp nước của dự án được thiết kế kết hợp cấp nước sinh hoạt và chữa cháy. Đường kính ống phân phối được chọn trên cơ sở tính toán thủy lực với giờ dùng nước lớn nhất. Mạng được thiết kế theo mạng vòng đảm bảo cấp nước liên tục.

Mạng lưới bao gồm đường ống chính có đường kính D100 vận chuyển nước từ mạng lưới cấp nước bên ngoài tới các ống nhánh phân phối nước, các công trình công cộng. Trên các ống phân phối có bố trí các van khóa để đề phòng sự cố và điều tiết nước cho phù hợp với nhu cầu sử dụng.

* Hệ thống cấp nước cứu hỏa:

Hệ thống cấp nước cứu hỏa ở đây là hệ thống cứu hỏa áp lực thấp với áp lực tự do tại các họng cứu hỏa > 10m. Trụ cứu hỏa được bố trí tại các ngã ba, ngã tư đường và dọc tuyến ống, khoảng cách giữa 2 họng cứu hỏa kề nhau khoảng: 100m - 150m

♦ **Hệ thống thoát nước**

Hệ thống thoát nước cho dự án được thiết kế thành 2 mạng riêng:

- Mạng lưới thoát nước mưa.
- Mạng lưới thoát nước sinh hoạt (gọi là mạng lưới thoát nước bản).

Mạng lưới thoát nước mưa:

- Hệ thống thoát nước mưa được thiết kế theo dạng xương cá, nước mưa sẽ được thu gom từ bề mặt vào các giếng hàm ếch đặt trên vỉa hè với khoảng cách 40m đến 50m một giếng. Mạng lưới thoát nước mưa có chiều rộng từ B400 đến B500m, chạy dọc theo các tuyến đường giao thông trong Dự án, rồi đổ vào hệ thống thoát nước mưa bên ngoài.

Mạng lưới thoát nước thải sinh hoạt:

Chủ đầu tư sẽ xây dựng hệ thống thu gom tách riêng nước mưa và nước thải, xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung để xử lý toàn bộ nước thải của dự án đạt tiêu

chuẩn môi trường theo quy định trước khi xả thải; Nước thải sinh hoạt được thoát ra hồ ga thoát nước chung của khu vực.

◆ **Hệ thống cấp điện**

* Trạm biến áp: Trên cơ sở nhu cầu sử dụng điện của Dự án tính đến sự phát triển cho 10 năm, trạm biến áp có công suất 1000kVA bố trí trên khu đất công cộng cấp điện cho dự án.

- Kiểu trạm: Ki ốt - vô trạm bằng tôn dẹt có khe hở thông gió.

- Trạm gồm 3 buồng:

+ Buồng máy biến áp

+ Buồng trung áp 22kV lắp tủ trung áp

+ Buồng tủ điện hạ áp 0,4kV

* Lưới điện trung áp 22kV.

- Theo quy hoạch mạng điện trung áp 22KV được bố trí đi ngầm trên vỉa hè đường nội bộ.

- Với mục đích vận hành đơn giản thông thường khi vận hành cắt mạch vòng làm 2 nhánh riêng rẽ độc lập với nhau. Chỉ khi nào đường dây của một trong 2 nhánh bị hư hỏng, ta cắt loại bỏ phần tử bị hỏng ra khỏi đường dây sau đó đóng lại để tiếp tục cấp điện cho các phụ tải.

- Từ điểm đầu nối đường dây 22kV tới trạm biến áp bằng cáp ngầm 24kVCu/XLPE/PVC/DSTA/PVC - (3x120) mm². Cáp được đặt trong hào trực tiếp trong đất, trong lớp cát đen ở độ sâu tối thiểu 0,7m. Phía trên có lớp gạch bảo vệ và lớp nylon báo hiệu. Đoạn cáp qua đường cáp được đặt trong ống nhựa xoắn Φ150 ở độ sâu 1m.

* Chiếu sáng đường giao thông

- Nguồn điện chiếu sáng lấy từ trạm biến áp, trong trạm có 1 lộ ra riêng cho đèn đường. Điều khiển đèn đường tự động bằng công tắc đồng hồ, rơ le quang tại tủ điều khiển.

◆ **Hệ thống phòng cháy chữa cháy**

+ Hệ thống báo cháy tự động;

+ Hệ thống chữa cháy tự động.

◆ **Các công trình phụ trợ khác**

Hệ thống bảo vệ bao gồm:

+ Tường bao: tường cao 2m, xây gạch và lưới thép mắt cáo xây dựng xung quanh toàn bộ các khu vực dự án.

+ Trạm bảo vệ: vì mục đích an ninh của dự án, sẽ xây dựng 01 trạm bảo vệ có quy mô 4x3 m tại cổng chung của dự án + Cửa ra vào: Cửa ra vào được xây dựng tại cổng chính và cổng phụ của dự án.

+ Bể ngầm Phòng cháy chữa cháy: có diện tích 130m²

Hệ thống cây xanh, thảm cỏ:

Cây bóng mát được trồng dọc các đường giao thông, xung quanh Dự án, vườn cây quanh cửa hàng, bãi đỗ xe. Thảm cỏ được trồng trên các phần bãi trống của dự án theo thiết kế trồng cây, thảm cỏ.

2. Các nội dung tham vấn

2.1. Vị trí thực hiện dự án đầu tư:

* Vị trí, ranh giới dự án: Dự án được thực hiện tại khu đất có diện tích 29.191 m² trên địa bàn xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên. Vị trí cụ thể của khu đất được xác định theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DC 022078 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hưng Yên cấp ngày 25/10/2021.

* Mô tả mối tương quan của dự án với các đối tượng xung quanh:

- Giao thông:

Tuyến đường ĐT.378 nằm phía Tây Bắc khu đất dự án. Tại trục đường này đã hình thành một số nhà máy công nghiệp. Dự án cách đường Quốc lộ 5 khoảng gần 2km về phía Bắc. Vì vậy điều kiện giao thông tương đối thuận lợi cho việc vận chuyển nguyên, nhiên vật liệu và tiêu thụ ra vào công ty, thuận lợi cho hàng hóa được lưu thông ra các tỉnh lân cận.

- Thủy văn:

Hệ thống sông ngòi đều khắp vừa tưới tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp vừa tạo thành hệ thống giao thông đường thủy thuận tiện cho việc phát triển kinh tế của thị xã. Bên cạnh đó còn có một nguồn nước ngầm hết sức phong phú đáp ứng nhu cầu phát triển công nghiệp và đô thị.

Gần khu vực dự án có hệ thống Kênh tiêu TB về phía Đông khu đất đây là nguồn tiếp nhận nước thải sau xử lý và nước mưa chảy tràn của dự án khi đi vào hoạt động.

- Kinh tế - xã hội:

Khu đất thực hiện dự án nằm xen kẹt giữa đường giao thông quy hoạch, đất quy hoạch các dự án và liền kề với dự án đang sản xuất hiện có của công ty.

Xung quanh là đất quy hoạch công nghiệp do đó trong quá trình hoạt động việc kiểm soát ô nhiễm cần được thực hiện tốt để tránh gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của các công ty lân cận. Ngoài ra, xung quanh khu đất thực hiện dự án là đất canh tác, nương thủy lợi và đường giao thông.

Gần khu vực dự án không có vườn quốc gia, khu dự trữ thiên nhiên, khu dự trữ sinh quyển, các khu bảo tồn thiên nhiên khu nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí và các khu di tích lịch sử văn hóa, di sản văn hóa đã xếp hạng.

- Khu dân cư:

Khu vực thực hiện dự án có khoảng cách gần nhất tới khu dân cư thôn Chí Trung khoảng 700 m về phía Nam. Do vậy, trong quá trình đi vào hoạt động, dự án sẽ không gây ảnh hưởng quá lớn đến khu dân cư tuy nhiên, chủ dự án vẫn có áp dụng các biện pháp giảm thiểu tác động tiếng ồn.

Thêm vào đó, với đặc thù là nhà máy sản xuất đồ uống nên chất thải phát sinh chủ yếu là nước thải sản xuất, nước thải sinh hoạt, khí thải. Dự án sẽ đầu tư HTXL nước thải

tập trung đạt quy chuẩn hiện hành của địa phương QCDP 02:2019/HY ($K_q=0,9$; $K_f=1$; $K_{HY}=0,85$).

- Di tích văn hoá - lịch sử:

Trong khu vực dự án không có công trình kiến trúc, công trình Quốc gia và di tích lịch sử văn hoá.

- Mô tả các đối tượng nhạy cảm xung quanh khu vực thực hiện dự án.

2.2. Tác động môi trường của dự án đầu tư:

2.2.1. Các tác động có liên quan đến chất thải trong giai đoạn thi công xây dựng, giai đoạn vận hành:

* *Khí thải:*

- Quá trình vận chuyển các nguyên vật liệu phục vụ quá trình thi công làm rơi vãi nguyên vật liệu, và bụi cuốn theo phương tiện vận chuyển;

- Bụi phát sinh khi các phương tiện giao thông vận tải và máy móc thi công đốt cháy nhiên liệu;

* *Nước thải:*

- Nước thải thi công: $1,5 \text{ m}^3/\text{ngày}$

- Nước thải sinh hoạt: $2,25 \text{ m}^3/\text{ngày}$

- Nước mưa chảy tràn

* *Chất thải rắn:*

- Chất thải rắn xây dựng: phát sinh khoảng hơn 9 tấn/giai đoạn.

- Chất thải rắn sinh hoạt: $25 \text{ kg}/\text{ngày}$.

- Chất thải rắn nguy hại: tổng khối lượng chất thải nguy hại phát sinh khoảng $111 \text{ kg}/\text{tháng}$.

2.2.2. Các tác động không liên quan đến chất thải trong giai đoạn thi công xây dựng, giai đoạn vận hành

a) Giai đoạn thi công xây dựng

*) *Ô nhiễm tiếng ồn, độ rung*

Trong giai đoạn này, tiếng ồn phát sinh chủ yếu từ:

- Hoạt động của các phương tiện giao thông vận chuyển vật liệu xây dựng.

- Hoạt động thi công xây dựng như: san lấp mặt bằng, đóng, tháo, giàn giáo.

- Hoạt động của các máy móc thi công trên công trường như: máy ủi, máy xúc, máy đầm nén, máy trộn bê tông,...

Mọi hoạt động của con người, thiết bị trên công trường phát sinh ra tiếng ồn. Mức độ lan truyền tiếng ồn phụ thuộc vào mức âm và khoảng cách từ vị trí gây ra đến môi trường tiếp nhận. Tiếng ồn làm ảnh hưởng đến sức khỏe của công nhân trong công trường xây dựng và dân cư khu vực xung quanh.

*) *Tác động đến an toàn giao thông:*

Quá trình thi công xây dựng, lắp đặt máy móc thiết bị, công trình bảo vệ môi trường của dự án sẽ gây tác động đến môi trường: Vận chuyển máy móc thiết bị và hoạt động đi lại của công nhân sẽ dẫn đến sự gia tăng mật độ giao thông trên các tuyến đường hiện

hữu. Sự gia tăng mật độ giao thông sẽ làm tăng khả năng xảy ra tai nạn và ùn tắc giao thông và suy giảm chất lượng của các tuyến đường.

Tiếng ồn gây ảnh hưởng xấu đến môi trường và trước hết là đến sức khỏe của người công nhân trực tiếp thi công.

Tiếng ồn và độ rung cao hơn tiêu chuẩn sẽ gây ảnh hưởng đến sức khỏe lao động và gây ra các triệu chứng như mất ngủ, mệt mỏi, gây tâm lý khó chịu và làm giảm năng suất lao động. Tiếp xúc với tiếng ồn có cường độ cao trong thời gian dài sẽ làm thính lực giảm sút, dẫn tới bệnh điếc nghề nghiệp.

**) Tác động đến công trình thủy lợi, tưới tiêu nông nghiệp và tiêu thoát nước của khu vực*

Trong quá trình thi công dự án, các công trình thủy lợi bị tác động bao gồm:

- Một số đoạn mương nội đồng nằm trong khu đất của dự án;
- Mương tiêu thoát nước nội đồng nằm phía Bắc dự án.

Trong đó, các mương nội đồng với chức năng tưới tiêu cho phần diện tích đất canh tác nằm trong khu vực dự án nên khi thực hiện dự án sẽ tác động đến công trình thủy lợi này. Thêm vào đó, hoạt động thi công xây dựng của dự án có phát sinh nước thải xây dựng sẽ gây tác động đến kênh mương thủy lợi tiếp giáp là mương thoát nước nội đồng. Do rơi vãi bùn đất, vật liệu thi công theo nước mưa chảy tràn thoát xuống mương, nước thải xây dựng xả ra ra kênh sẽ ảnh hưởng đến hiện trạng cảnh quan và chất lượng nước kênh nên chủ đầu tư và đơn vị thi công sẽ xây dựng kế hoạch thi công hợp lý để hạn chế ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp và ảnh hưởng đến hoạt động tiêu thoát nước vào thời gian cao điểm tưới tiêu mùa vụ của người dân địa phương.

b, Giai đoạn vận hành

Bụi, khí thải

- Bụi và khí thải phát sinh ra do phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu và sản phẩm ra vào kho và nhà máy;
- Bụi phát sinh từ quá trình nhập liệu, cấp liệu, nghiền, sàng;
- Mùi, khí thải phát sinh từ hệ thống xử lý nước thải tập trung
- Khí thải từ hoạt động của máy phát điện dự phòng: phát sinh các khí thải CO, NO_x, SO₂ và bụi với lượng rất nhỏ, ảnh hưởng cục bộ trong thời gian rất ngắn;
- Bụi, khí thải từ hoạt động của lò hơi đốt than: bao gồm các yếu tố ô nhiễm như: bụi, khí CO₂, CO, SO₂ trong dòng khí thải có nhiệt độ khá cao 120°C - 400°C.

Nước thải

- Nước thải sinh hoạt phát sinh khoảng: 12,5m³/ngày đêm;
- Nước thải sản xuất phát sinh khoảng: 800 m³/ngày đêm;
- Nước mưa chảy tràn: Lượng mưa ngày lớn nhất chảy tràn trên diện tích xây dựng tại khu vực dự án khoảng 1,03142 (m³/s).

Chất thải rắn

- Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh khoảng: 5,19 tấn/năm.
- Chất thải rắn công nghiệp thông thường phát sinh khoảng: 5.300 kg/năm.

- Chất thải rắn nguy hại phát sinh khoảng: 2.834 kg/năm.

2.3. Biện pháp giảm thiểu tác động xấu đến môi trường:

* Các biện pháp giảm thiểu tác động đối với môi trường không khí

** Giai đoạn xây dựng

- Tất cả các xe vận tải và các thiết bị thi công cơ giới phải đạt tiêu chuẩn quy định của Cục Đăng Kiểm về mức độ an toàn kỹ thuật và an toàn môi trường mới được phép hoạt động;

- Che kín mọi phương tiện vận chuyển vật liệu xây dựng (cát, đất, xi măng, đá...) để tránh phát tán bụi;

- Không vận chuyển nguyên vật liệu vào giờ cao điểm;
- Đặt các biển báo, phân vùng cách ly an toàn xung quanh khu vực thi công;
- Vật liệu xây dựng được chứa trong các kho chứa để quản lý, tránh hiện tượng phát tán bụi ra môi trường xung quanh;

- Thiết bị và máy móc cơ khí được bảo trì thường xuyên để giảm thiểu ô nhiễm do khói xe;

- Không đốt các nguyên vật liệu tại khu vực dự án;
- Phun, tưới nước thường xuyên để giảm thiểu lượng bụi phát tán.
- Lắp đặt tấm chắn cao 2m để hạn chế bụi phát sinh ra khu vực xung quanh;

** Giai đoạn vận hành

Bụi, khí thải và tiếng ồn từ các phương tiện giao thông

- Bê tông hóa tất cả các đường giao thông trong phạm vi nội bộ nhà máy.
- Phun nước thường xuyên trên đường nội bộ về mùa nắng và hanh khô để hạn chế bụi từ mặt đường;

- Trang bị các phương tiện bảo hộ lao động cho công nhân bốc dỡ như: mũ, khẩu trang, quần áo BHLĐ,...

- Chủ dự án sẽ trồng nhiều cây xanh có tán lớn để che nắng, giảm lượng bức xạ mặt trời, tiếng ồn, bụi phát tán ra ngoài môi trường

- Lắp đặt HTXL bụi, khí thải lò hơi
- Lắp đặt hệ thống thu hồi bụi từ quá trình sản xuất.

* Các công trình và biện pháp xử lý nước thải

** Giai đoạn xây dựng

- Nước thải sinh hoạt của công nhân trên công trường:

+ Tổ chức hợp lý các nguồn nhân lực trong các giai đoạn thi công tránh tình trạng tập trung quá đông nhân công.

+ Đối với nước thải sinh hoạt: dự án dự kiến lắp 02 nhà vệ sinh loại 2.000 lít. Vị trí đặt nhà vệ sinh di động được bố trí ngay khu vực cuối khu đất. Định kỳ thuê đơn vị có chức năng hút bùn cặn vận chuyển đi xử lý theo quy định.

+ Ban hành nội quy nghiêm cấm công nhân phóng uế, vứt rác thải sinh hoạt bừa bãi gây ô nhiễm môi trường.

+ Tăng cường nhắc nhở cán bộ nhân viên ý thức tiết kiệm sử dụng nước và tuân thủ nội quy quy định của công ty.

- Nước mưa chảy tràn và nước thải thi công:

+ Xây dựng hệ thống thoát nước thi công và vạch tuyến phân vùng thoát nước mưa. Các tuyến thoát nước đảm bảo tiêu thoát triệt để, không gây úng ngập trong suốt quá trình xây dựng và không gây ảnh hưởng đến khả năng thoát nước thải trong khu vực dự án.

+ Các tuyến thoát nước mưa, nước thải thi công được thực hiện phù hợp với quy hoạch thoát nước của dự án cũng như của toàn khu vực nói chung.

+ Nước thải từ quá trình vệ sinh máy móc, thiết bị được dẫn vào hệ thống thu gom riêng, qua song chắn rác, hố ga lắng cặn sau đó được tuần hoàn lại cho hoạt động thi công, phun ẩm. Công ty bố trí 02 hố ga với kích thước của mỗi hố ga lắng cặn là $L \times B \times H = 1m \times 1m \times 1m$, đảm bảo đạt tiêu chuẩn vệ sinh môi trường:

Nước thải thi công → Hố ga (có vật liệu thấm dầu) → Hố lắng tập trung → Tuần hoàn lại cho hoạt động thi công, phun ẩm.

+ Không tập trung các loại nguyên nhiên vật liệu gần, cạnh các tuyến thoát nước để ngăn ngừa thất thoát rò rỉ vào đường thoát thải.

+ Thường xuyên kiểm tra, nạo vét, khơi thông không để phế thải xây dựng xâm nhập vào đường thoát nước gây tắc nghẽn.

**** Giai đoạn vận hành**

Biện pháp xử lý nước mưa chảy tràn

- Công thoát là hệ thống công bê tông tròn cốt thép đúc sẵn DN400. Độ dốc của công là 0,1%.

- Lắp đặt hệ thống song chắn rác tại các hố ga để tách rác có kích thước lớn ra khỏi nguồn nước, rác đọng lại trên song được thu gom theo chất thải rắn.

- Khi vào mùa mưa, hàng tháng phải có đội vệ sinh môi trường vệ sinh, nạo vét các hố ga, đường công dẫn nước, không để rác thải, chất lỏng độc hại xâm nhập vào đường thoát nước.

Giáo dục ý thức (hoặc có biện pháp) để công nhân làm việc trong Dự án luôn vệ sinh sạch sẽ khu vực sinh sống của mình và thu gom rác thải đúng nơi quy định.

Biện pháp xử lý nước thải tập trung:

Nước thải sau xử lý sơ bộ được dẫn về HTXL nước thải tập trung với công suất 800 m³/ngày đêm để xử lý, quy trình xử lý như sau:

+ Nước thải → Thiết bị tác rác → Bể chứa nước thải tập trung → Bể Đông tụ → Bể tuyển nổi DAF → Bể tuần hoàn → Bể sinh học Aeroten → Bể lắng → Nước thải đầu ra đạt QCDP 02:2019/HY.

*** Công trình lưu giữ chất thải**

**** Giai đoạn xây dựng**

- Đất bóc hữu cơ, bùn nạo vét được tận dụng cho đất đắp bù cây xanh của dự án, không đổ thải ra ngoài môi trường.

- Các chất thải có thể tái chế hoặc tái sử dụng như bao bì xi măng, chai lọ, các mẫu sắt thép dư thừa được thu gom, phân loại và chuyển giao cho các đơn vị có chức năng tái chế.

- Toàn bộ lượng chất thải khác phát sinh sẽ thu gom, phân loại và ký hợp đồng với đơn vị có chức năng.

**** Giai đoạn hoạt động**

Bố trí khu lưu giữ tạm thời chất thải sinh hoạt, chất thải thông thường và chất thải nguy hại với tổng diện tích khoảng 90 m² có dán biển báo theo quy định. Công ty sẽ ký hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, xử lý (như Công ty Cổ phần môi trường đô thị và công nghiệp 11 – URENCO 11,...).

- Mô tả các công trình, biện pháp giảm thiểu tác động không liên quan đến chất thải trong giai đoạn thi công xây dựng, giai đoạn vận hành.

2.4. Chương trình quản lý và giám sát môi trường; phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường:

2.4.1. Chương trình quản lý và giám sát môi trường trong giai đoạn thi công xây dựng, giai đoạn vận hành

Giám sát trong giai đoạn thi công, xây dựng

**** Giám sát môi trường không khí xung quanh***

- Số mẫu: 02 mẫu; Vị trí giám sát: Đầu và cuối khu đất thực hiện dự án;
- Thông số giám sát: Nhiệt độ, độ ẩm, tiếng ồn, tốc độ gió, TSP, SO₂, CO, NO₂
- Tần suất giám sát: 06 tháng/lần;
- Tiêu chuẩn so sánh: QCVN 05:2023/BTNMT và QCVN 26:2010/BTNMT.

**** Giám sát chất thải rắn***

- Thực hiện phân định, phân loại các loại chất thải rắn thông thường và chất thải nguy hại theo quy định của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT;

- Định kỳ chuyển giao CTR thông thường và chất thải nguy hại cho đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý theo đúng quy định.

Giám sát giai đoạn vận hành thử nghiệm

Chủ dự án có trách nhiệm giám sát mẫu nước thải trong quá trình vận hành thử nghiệm theo quy định tại khoản 5, điều 21, Thông tư 02/2022/TT-BTNMT.

Giám sát trong giai đoạn hoạt động

**** Giám sát chất thải rắn***

- Thực hiện phân định, phân loại các loại chất thải rắn thông thường và chất thải nguy hại theo quy định của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT;

- Định kỳ chuyển giao CTR thông thường và chất thải nguy hại cho đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý theo đúng quy định.

2.4.2. Phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường trong giai đoạn thi công xây dựng, giai đoạn vận hành.

*** Giai đoạn thi công xây dựng**

Giảm thiểu tai nạn giao thông

- Bố trí thời gian vận chuyển nguyên vật liệu theo giờ, tránh vận chuyển vào giờ cao điểm; Các phương tiện vận chuyển phải thực hiện nội quy vệ sinh do Chủ dự án đề ra;
- Có đội ngũ giám sát quá trình thi công, có nhân viên bảo vệ, hướng dẫn các phương tiện vận chuyển ra vào công trình;
- Thường xuyên bảo dưỡng các xe vận chuyển;
- Đặt bảng báo hiệu tại các đoạn đường đang có công trình và đảm bảo số lượng xe vào công trình, tránh tình trạng các phương tiện này gây ùn tắc tại gần khu vực dự án;

Giảm thiểu tai nạn lao động

- Tất cả công nhân tham gia lao động trên công trường xây dựng đều được học tập về các quy định An toàn và Vệ sinh lao động;
- Các công nhân tham gia vận hành máy móc, thiết bị được huấn luyện và thực hành thao tác đúng cách, đúng quy trình. Biết cách giải quyết khi có sự cố xảy ra.
- Thường xuyên bảo dưỡng, bảo trì máy móc, thiết bị để đảm bảo an toàn khi vận hành;
- Trang bị cho công nhân đầy đủ các trang thiết bị bảo hộ lao động như găng tay, khẩu trang, mũ bảo hiểm, dây thắt an toàn;
- Tuân thủ các quy định về an toàn lao động khi tổ chức thi công, bố trí hợp lý các thiết bị, máy móc thi công để ngăn ngừa tai nạn;
- Có rào chắn, các biển báo nguy hiểm tại những nơi có khả năng rơi, ngã hoặc điện giật;
- Tạo hàng rào ngăn cách để tách biệt các khu vực nguy hiểm như: Trạm điện, các loại vật liệu dễ cháy, dễ nổ.

Phòng chống và ứng phó sự cố cháy nổ

- Cấm hút thuốc tại công trường;
- Công nhân trực tiếp làm việc tại công trường sẽ được tập huấn, hướng dẫn các phương pháp phòng chống cháy nổ;
- Thường xuyên kiểm tra, bảo trì máy móc thiết bị để đảm bảo độ an toàn, tránh nguy cơ xảy ra cháy nổ;
- Đầu tư các thiết bị chống cháy nổ tại các khu vực kho chứa nguyên vật liệu, nhiên liệu tại công trường;
- Phải bố trí các phương tiện chữa cháy tại chỗ như bình chữa cháy cầm tay, hệ thống bơm, phun nước....

Giảm thiểu tác động đến an ninh, trật tự xã hội

Giữ mối liên hệ tốt với chính quyền địa phương và dân cư trong vùng để được thông báo và kết hợp giải quyết các vấn đề phát sinh xung đột trong quá trình thực hiện dự án;

Có hình thức kỷ luật nghiêm khắc với công nhân khi chơi cờ bạc, lô đề hay các tệ nạn xã hội khác...;

* Giai đoạn vận hành

a, Đối với sự cố cháy nổ

Biên pháp phòng ngừa:

- Tổ chức huấn luyện nghiệp vụ cho đội phòng cháy cơ sở để kịp thời xử lý các tình huống khi có sự cố cháy, nổ xảy ra.
- Vệ sinh công nghiệp đối với nhà kho, nhà xưởng
- Bố trí, sắp xếp hàng hóa đảm bảo khoảng cách an toàn PCCC
- Trang bị phương tiện chữa cháy đầy đủ theo quy định.
- Thiết kế, lắp đặt hệ thống báo cháy tự động, chữa cháy tự động đối với toàn bộ diện tích nhà xưởng, nhà kho theo quy định
- Thực hiện đóng bảo hiểm bắt buộc đối với nhà, công trình kiến trúc và các trang thiết bị kèm theo; máy móc thiết bị; các loại hàng hóa, vật tư và tài sản khác.
- Nước cấp cho cứu hỏa được lấy trực tiếp từ các họng cứu hỏa cạnh nhà xưởng đặt tại những vị trí thích hợp thuận tiện trong công trình.
- Hệ thống PCCC của công trình được thiết kế và được sự chấp nhận riêng của cơ quan quản lý.
- Bố trí lắp đặt các thiết bị như bình chữa cháy bằng dạng bột hoặc khí phù hợp với các nguồn phát sinh gây cháy tại khu vực lắp đặt.
- Hệ thống hoạt động thường trực 24/24 để đảm bảo an toàn trong mọi trường hợp bất ngờ xảy ra cháy.

Phương án tuyên truyền và tập huấn ứng phó sự cố cháy nổ cho nhân viên.

- Chủ dự án thường xuyên nhắc nhở, tập huấn về công tác PCCC – chữa cháy và thoát nạn (có sự hướng dẫn của Công an PCCC) cho mọi đối tượng trong Dự án.
- Quản lý việc sử dụng các thiết bị điện trong các khu kinh doanh đúng kỹ thuật tránh sử dụng điện quá tải làm ảnh hưởng đến hệ thống điện toàn công trình.
- Các bảng tiêu lệnh PCCC phải được gắn ở những nơi có nguy cơ cháy nổ cao.
- Thường xuyên kiểm tra, bảo trì máy móc, thiết bị giám sát các thông số kỹ thuật và kiểm tra hệ thống quạt tăng áp, hút khí ở các buồng thang thoát nạn.
- Thiết kế hệ thống chống sét theo đúng quy định của nhà nước
- Kiểm tra dây dẫn điện tránh sự quá tải trên đường dây
- Định kỳ kiểm tra các thiết bị chữa cháy và báo cháy, các thiết bị và dây dẫn chống sét công trình để đảm bảo khi có sự cố xảy ra thì vẫn hoạt động tốt.
- Phải chấp hành các quy định về an toàn điện
- Chủ dự án trang bị từ bình cứu hỏa và đặt vào các vị trí theo đúng tiêu chuẩn để bảo đảm chữa cháy tại chỗ kịp thời.

Hệ thống chữa cháy cục bộ bằng các bình xách tay:

Nhằm đảm bảo an toàn và kịp thời dập tắt các đám cháy khi vừa phát sinh, trong khu nhà xưởng được bố trí lắp đặt các bình khí xách tay. Bình chữa cháy cầm tay được

bố trí tại các vị trí xung yếu đặt trong các tủ chữa cháy dùng để dập tắt đám cháy tức thời khi mới bắt đầu cháy. Vị trí lắp đặt nơi dễ thấy, dễ lấy và thuận tiện cho việc sử dụng khi có cháy. Các loại bình sử dụng gồm:

- Bình chữa cháy bột đa chức năng MFZL4 để chữa các đám cháy có nguồn gốc là xenlulo, cháy điện, cháy kim loại và các loại đám cháy khác, trừ chữa cháy các thiết bị kỹ thuật không thể vệ sinh được sau khi chữa cháy.

- Bình chữa cháy CO₂ được bố trí để chữa cháy các thiết bị kỹ thuật, thiết bị điện tử...

- Xe đẩy chữa cháy bột loại 35kg MFZ 35 được bố trí ở gara với mục đích chữa cháy các đám cháy xăng dầu đã phát triển tương đối lớn.

Biện pháp ứng phó sự cố:

- Khi phát hiện sự cố xảy ra, người phát hiện phải bấm còi báo động đồng thời hô hào mọi người xung quanh để cùng dập lửa; dùng bình xịt hoặc hệ thống bơm nước để dập tắt đám cháy;

- Người gần khu vực cầu dao điện nhanh chóng đến ngắt nguồn điện và cho ngừng hoạt động sản xuất;

- Di tản mọi người ra khỏi khu vực cháy;

- Thông báo cho đơn vị cảnh sát chữa cháy, đơn vị y tế gần nhất;

- Nếu có người mắc kẹt phải tổ chức thực hiện giải cứu và đưa người mắc kẹt ra ngoài;

- Người bị kẹt trong khu vực đám cháy phải dùng quần áo bịt kín và thực hiện các thao tác đã huấn luyện để di tản ra khỏi khu vực đám cháy;

- Khi người mắc kẹt được đưa ra khỏi đám cháy mà bị ngất, bộ phận y tế cấp cứu bên ngoài hoặc ai đó thực hiện thao tác sơ cứu hà hơi thổi ngạt như đã được tập huấn, và đưa người bị thương đi bệnh viện.

b, Tai nạn lao động

Để tránh các sự cố tai nạn lao động không đáng có xảy ra, chủ dự án sẽ thực hiện các biện pháp phòng ngừa và khắc phục sự cố như sau:

Phòng ngừa:

- Đề ra các nội quy an lao động, hướng dẫn cụ thể về vận hành an toàn cho máy móc, thiết bị, đồng thời kiểm tra chặt chẽ và có biện pháp xử lý đối với các cá nhân, tổ nhóm vi phạm.

- Quy định về trang phục, đầu tóc gọn gàng trong khi làm việc và trang bị đầy đủ thiết bị bảo hộ lao động cho công nhân.

- Cấm sử dụng điện thoại di động, làm việc riêng trong giờ làm việc;

- Đào tạo, huấn luyện các kỹ năng làm việc cho người mới được tuyển dụng;

- Tuyên truyền và nâng cao nhận thức về an toàn lao động cho người công nhân;

- Kiểm tra thiết bị an toàn, gương chiếu hậu của phương tiện vận tải để tránh các tai nạn không đáng có xảy ra.

Ứng phó:

Khi sự cố xảy ra tùy theo mức độ của tai nạn mà thực hiện các biện pháp ứng phó khác nhau nhưng về cơ bản qua các bước như sau:

- Khi phát hiện sự cố người phát hiện cần nhận biết được mức độ nguy hiểm của tai nạn và thông báo cho giám đốc sản xuất hoặc trưởng bộ phận sản xuất để cho dừng hoạt động và thực hiện thao tác cứu chữa người bị tai nạn.

- Thực hiện các biện pháp sơ cứu kịp thời: Các phương pháp sơ cứu khẩn cấp là các biện pháp cấp cứu tạm thời ban đầu nhằm cứu hộ sinh mạng và tránh tai biến khi người lao động bị tai nạn mà chưa có sự chăm sóc của các bác sỹ. Khi xảy ra tai nạn cần phải:

Kiểm tra xem nạn nhân có bị chảy máu, gãy xương, nôn hay không.

Kiểm tra xem nạn nhân có còn tỉnh táo, còn thở, mạch còn hay không.

Các biện pháp sơ cứu

- Ra máu nhiều:

- + Dùng bông hoặc gạc sạch bịt vết thương
- + Nâng tay hoặc chân bị thương so với tim
- + Dùng băng để buộc chặt vết thương, chú ý không buộc quá chặt
- + Chú ý nếu sử dụng phương pháp cầm máu trực tiếp không có hiệu quả thì sử dụng nẹp cầm máu.

- Bỏng do nhiệt:

- + Làm mát xung quanh vết bỏng bằng nước lạnh, đá.
- + Để nguyên dạng vết thương, không thoa kem, dầu lên vết thương.

- Gãy xương:

Trước hết phải điều trị vết thương khi có máu ra cần phải cầm máu, khi có mảnh xương nhô cần khử trùng cho vết thương, để miếng gạc dày, sạch lên vết thương và dùng băng đàn hồi băng cầm máu, tránh dùng dây và băng thường để buộc.

Có chấn thương không nguy hiểm đến tính mạng: Sơ cứu tại chỗ nhanh chóng chuyển đến cơ sở y tế gần nhất. Tai nạn nghiêm trọng sơ cứu tại chỗ, gọi cấp cứu theo số 115 và làm theo hướng dẫn của y tế. Nếu huy động được phương tiện, nhanh chóng chuyển đến cơ sở để cấp cứu, gọi điện báo cáo cơ sở.

c, Sự cố rò rỉ gas, tràn đổ hóa chất

- Để phòng ngừa và ứng phó với sự cố rò rỉ gas, tràn đổ hóa chất xảy ra thì Dự án tiến hành:

- Thực hiện quy trình vận chuyển theo đúng quy định, đảm bảo không để hóa chất, gas rò rỉ ra ngoài môi trường;

- Khi vận chuyển nguyên liệu hóa chất về đến nhà máy, tiến hành kiểm tra kỹ lưỡng xem nguyên liệu có bị rò rỉ hay không, nếu bị rò rỉ cần xử lý ngay;

- Xây dựng kho chứa và bảo quản nguyên liệu hóa chất đảm bảo cách ly với các khu vực theo đúng quy định của pháp luật;

- Tổ chức các khóa tập huấn về phòng ngừa, ứng phó với sự cố rò rỉ hóa chất cho cán bộ nhân viên trong nhà máy;

- Tổ chức các buổi diễn tập về phòng ngừa và ứng phó với sự cố rò rỉ hóa chất cho cán bộ công nhân viên trong nhà máy;

- Chỉ sử dụng các loại hóa chất đảm bảo yêu cầu về an toàn kỹ thuật. Yêu cầu nhà cung ứng cung cấp hóa chất kèm theo thiết bị lưu chứa đúng chủng loại theo quy định của nhà nước, đồng thời phải cung cấp các giấy tờ liên quan, hướng dẫn lưu chứa, vận chuyển, sử dụng hóa chất an toàn. Quản lý và sử dụng hóa chất theo quy định tại Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật hóa chất;

- Cung cấp trang thiết bị, bảo hộ lao động (ủng, gang tay, mũ, mặt nạ....) cho công nhân tiếp xúc trực tiếp với hóa chất. Cấm người không có nhiệm vụ ra vào khu vực có hóa chất.

- Bố trí biển cảnh báo, tuyên truyền, phổ biến kiến thức cho công nhân về mức độ nguy hiểm cũng như cách sử dụng hóa chất an toàn. Yêu cầu công nhân tiếp xúc trực tiếp với hóa chất thực hiện đúng các nội quy, quy định như sau:

- + Sử dụng trang thiết bị bảo hộ do công ty cung cấp;
- + Không được ném hóa chất, không ăn uống trong khu vực làm việc;
- + Nếu làm đổ hóa chất hoặc xảy ra tai nạn, báo ngay với quản lý để có biện pháp ứng phó kịp thời;

- + Rửa sạch da khi tiếp xúc với hóa chất, trong trường hợp nghiêm trọng đến ngay cơ sở y tế gần nhất để được chữa trị;

- + Sắp xếp hóa chất đúng vị trí quy định. Thực hiện phân loại và ghi nhãn hóa chất theo thông tư số 04/2012/TT-BCT ngày 13/2/2012 của Bộ Công thương Quy định phân loại và ghi nhãn hóa chất;

- + Bố trí trang thiết bị PCCC tại kho lưu giữ;

- + Hàng năm, cử cán bộ đi tập huấn lớp an toàn về hóa chất;

d, Sự cố nổ lò hơi

Biện pháp phòng ngừa:

- Xây dựng và tập huấn quy trình vận hành, quy trình xử lý sự cố lò hơi và người vận hành các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn phải được đào tạo chứng chỉ nghề chuyên môn;

- Thiết bị phải được chế tạo và lắp đặt đúng tiêu chuẩn kỹ thuật an toàn, trước khi đưa vào sử dụng phải được kiểm định, đăng ký sử dụng theo quy định.

- Việc quản lý lò hơi và các thiết bị phụ của nó phù hợp với những yêu cầu đã quy định trong quy phạm nhà nước “QPVN 23-81”;

- Bảo quản thực hiện các chế độ bảo dưỡng, vận hành, tu sửa và kiểm tra theo đúng quy trình kỹ thuật;

- Các van an toàn luôn duy trì trong tình trạng hoạt động tốt;

- Kiểm soát chặt chẽ chất lượng nước đầu vào và cung cấp cho lò hơi theo tiêu chuẩn nước cấp cho lò hơi;

- Nhà lò hơi được thông thoáng và thoát nước tốt. Trước khi vận hành lò hơi, công nhân phải kiểm tra đầy đủ các cơ cấu an toàn, hệ thống điện, đồng hồ chỉ áp suất và tình trạng các van khóa lắp đặt trên lò hơi;

- Người trực tiếp vận hành lò hơi phải luôn có mặt khi thiết bị hoạt động, thường xuyên kiểm tra tình trạng hoạt động của lò hơi, các van xả, sự hoạt động của các dụng cụ kiểm tra đo lường: áp kế, van an toàn. Vận hành lò hơi theo đúng quy trình vận hành của đơn vị. Ghi chép ngày kiểm tra vào sổ nhật ký vận hành lò hơi;

- Quá trình sử dụng lò hơi sẽ được tuân thủ theo tiêu chuẩn 7704:2007 về lò hơi – yêu cầu kỹ thuật về thiết kế, kết cấu, chế tạo lắp đặt và sửa chữa;

Biện pháp ứng phó:

- Khi xảy ra sự cố, mọi hành động ứng cứu được dựa trên nguyên tắc hàng đầu là bảo vệ tính mạng con người và công nhân lao động trong khu vực xung quanh, tiếp theo là bảo vệ môi trường, cuối cùng mới là bảo vệ thiệt hại về tài sản;

- Ngăn chặn sự lan truyền hậu quả và thiệt hại sự cố, đưa các nạn nhân ra khỏi vùng sự cố, chẩn đoán sơ bộ, cấp cứu, loại bỏ sự tiếp xúc với chất nguy hại và đưa nạn nhân đến bệnh viện;

- Báo cho các cơ quan, chính quyền địa phương được biết và hỗ trợ;

- Hạn chế những thiệt hại do sự cố gây ra, tìm hiểu sơ bộ nguyên nhân xảy ra sự cố để khắc phục tại chỗ và có hướng giải quyết để ngưng ngay diễn tiến của sự cố;

- Khi xảy ra sự cố hoặc khí thải lò hơi không đạt QCVN 19:2009/BTNMT, cột B, hệ số $K_p = 0,8$, $K_v = 1$ nhà máy sẽ tiến hành khắc phục sửa chữa;

e, Sự cố an toàn vệ sinh thực phẩm

Phòng ngừa sự cố

- Tất cả các nguyên liệu sử dụng trong quá trình sản xuất có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng. Các nguyên liệu sử dụng đều được xác nhận đủ điều kiện an toàn vệ sinh thực phẩm do Bộ Y tế xác nhận

- Dây chuyền sản xuất được đầu tư đồng bộ, liên kết khép kín và tự động với nhau ngăn chặn vi khuẩn xâm nhập vào quá trình sản xuất từ khâu chế biến đến chiết rót;

- Các chai thủy tinh được rửa sạch trước khi chiết rót và đóng nắp;

- Trong từng công đoạn sản xuất, sản phẩm luôn được kiểm tra chất lượng từ công đoạn đầu tiên đến công đoạn cuối cùng. Trường hợp sản phẩm không đạt chất lượng mà không thể khắc phục, công ty sẽ thải bỏ;

- Khu vực sản xuất được cách ly hoàn toàn, nhân viên hoặc những người không có phận sự không được vào khu vực sản xuất. Trường hợp vào khu sản xuất thì tất cả công nhân viên phải được xác nhận là không bị các bệnh cảm cúm hay các bệnh về da dễ lây lan,... thì mới được vào khu vực sản xuất. Trước khi vào phải mặc áo, mũ chụp chuyên dụng, vệ sinh tay, thay dép theo quy định;

Ứng phó sự cố

Khi xảy ra sự cố, công ty áp dụng các biện pháp:

- Tiến hành kiểm tra lại chất lượng sản phẩm, xác định nguyên nhân dẫn sản phẩm không chất lượng;

- Khi chưa đóng gói, chiết rót thì sản phẩm không đạt ở công đoạn nào sẽ khắc phục ngay tại công đoạn đó. Trường hợp sản phẩm không thể khắc phục sẽ tiến hành hủy bỏ toàn bộ sản phẩm;

- Trường hợp khi sản phẩm đã đóng gói mới phát hiện không đạt yêu cầu chất lượng thì toàn bộ lô hàng sản phẩm trong đợt sản xuất đó không được xuất ra thị trường và được thải bỏ toàn bộ.

Hồ sơ về sản phẩm không đạt chất lượng được lưu tại công ty, làm tài liệu phục vụ cho sản xuất sau này;

- Đối với trường hợp sự cố sản phẩm không đạt chất lượng an toàn vệ sinh thực phẩm đã được bán ra ngoài thị trường thì biện pháp ứng phó như sau:

+ Tiến hành thu hồi toàn bộ sản phẩm không đạt chất lượng;

+ Sau khi thu hồi, sản phẩm được lưu tại nhà máy đến khi tìm hiểu rõ nguyên nhân;

+ Khi đã có kết luận về nguyên nhân thì công ty sẽ thu hồi toàn bộ sản phẩm không đạt chất lượng, đồng thời sẽ bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người tiêu dùng và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

f. Xử lý sản phẩm hỏng, tồn kho quá hạn

Đối với các sản phẩm hỏng, tồn kho quá hạn sử dụng. Công ty sẽ loại bỏ để đảm bảo chất lượng sản phẩm khi đến tay người tiêu dùng. Các sản phẩm được hủy bao bì (mở chai, lon, két, nhãn mác) trước khi thải bỏ. Phần dung dịch thải được chứa trong các thùng 500l trước khi thải bỏ về hệ thống xử lý nước thải tập trung, với bao bì được thu gom như chất thải rắn thông thường.

g. Sự cố đối với các công trình bảo vệ môi trường

- *Đối với hệ thống xử bụi, khí thải lò hơi*

Trong quá trình hoạt động của hệ thống xử lý bụi, khí thải lò hơi có thể xảy ra sự cố ngừng hoạt động hoặc hoạt động không đảm bảo dẫn đến khí thải đầu ra không đạt quy chuẩn.

Do đó, công ty cần có cán bộ chuyên trách về môi trường, có quy trình vận hành, giám sát, ghi nhật ký vận hành để vận hành hệ thống và kiểm tra thường xuyên hiệu quả thu hồi bụi của hệ thống, bảo dưỡng các thiết bị, đường ống thu gom. Ngoài ra, công ty cần thực hiện:

+ Định kỳ bảo dưỡng các thiết bị của hệ thống xử lý và thay thế kịp thời khi có hỏng hóc;

+ Công nhân vận hành hệ thống xử lý bụi, khí thải lò hơi trước khi vận hành lò hơi và tắt hệ thống xử lý bụi, khí thải lò hơi sau khi tắt lò hơi.

Khi hệ thống gặp sự cố, Nhà máy sẽ cho ngừng hoạt động của lò hơi để không phát sinh khí thải cho đến khi sự cố được giải quyết.

- *Đối với vỡ đường ống cấp thoát nước*

Hệ thống đường ống cấp nước và thoát nước lắp đặt cho công trình cần đảm bảo yêu cầu kỹ thuật từ giai đoạn xây dựng;

Định kỳ bảo trì, bảo dưỡng HT thoát nước mưa, nước thải tần suất định kỳ 1 lần/năm;

- *Đối với hệ thống xử lý nước thải tập trung*

- + Đường ống cấp, thoát nước phải có đường cách ly an toàn.
- + Thường xuyên kiểm tra và bảo trì những mối nối, van khóa trên hệ thống đường ống dẫn đảm bảo tất cả các tuyến ống có đủ độ bền và độ kín khít an toàn nhất.
- + Không có bất kỳ các công trình xây dựng trên đường ống dẫn nước.
- + Thường xuyên theo dõi hoạt động, quy trình vận hành của hệ thống; bảo trì, bảo dưỡng định kỳ.

+ Định kỳ tiến hành hút hầm cầu với bể tự hoại và hút bùn cặn tại bể xử lý nước thải.

Tuy nhiên trong quá trình vận hành có thể do lỗi vận hành của công nhân dẫn đến đầu ra của hệ thống xử lý không đạt. Công ty sẽ kết hợp với các đơn vị có chuyên môn, chức năng trong việc đào tạo, hướng dẫn công nhân vận hành và giải quyết các hậu quả do sự cố xảy ra.

Nếu hệ thống xử lý nước thải xảy ra sự cố mà chưa thể khắc phục ngay công ty sẽ phải dừng hoạt động sản xuất, tuyệt đối không thải nước thải chưa xử lý ra môi trường.

- *Khu lưu giữ chất thải:*

+ Xây dựng khu lưu giữ chất thải có mái che, xung quanh có gờ bao dề phòng khi có sự cố rò rỉ chất thải ra ngoài gây nguy hiểm hoặc chất thải có thể lẫn vào nước mưa gây ô nhiễm môi trường.

+ Khu lưu giữ chất thải được phân chia thành nhiều khu vực lưu giữ khác nhau. Các khu vực này được thiết kế với khoảng cách phù hợp theo quy định lưu giữ chất thải nguy hại, hạn chế khả năng tương tác giữa các loại chất thải và xảy ra sự cố cháy nổ. Khu vực lưu giữ được trang bị các biển cảnh báo và thiết bị PCCC, dụng cụ bảo hộ lao động, các vật liệu ứng phó khắc phục nếu có sự cố xảy ra.

+ Đối với việc vận chuyển chất thải nguy hại: chủ đầu tư sẽ hợp đồng với đơn vị có chức năng chuyên thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại theo đúng quy định. Do đó, đơn vị được thu gom, vận chuyển và xử lý sẽ có các biện pháp để đề phòng và kiểm soát sự cố trong quá trình vận chuyển chất thải nguy hại.

- *Biện pháp ứng phó và phòng ngừa sự cố trạm quan trắc nước thải tự động:*

Để đảm bảo trạm quan trắc nước thải tự động vận hành ổn định, Công ty sẽ áp dụng 1 số biện pháp sau:

- + Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng các thiết bị trong trạm.
- + Thực hiện kiểm định, hiệu chuẩn các thiết bị trong trạm theo quy định.
- + Chuẩn bị dự phòng các thiết bị để kịp thay thế khi có sự cố như: thiết bị đo pH, thiết bị đo COD, thiết bị đo TSS, thiết bị đo nhiệt độ...

3. Cam kết của Chủ dự án

3.1. Cam kết thực hiện các văn bản pháp luật

Dựa vào những đánh giá trên về tác động của dự án tới môi trường cũng như những điều khoản trong Luật bảo vệ môi trường và các Nghị định về bảo vệ môi trường,

các quy định về bảo vệ môi trường của tỉnh Hưng Yên, trong giai đoạn vận hành dự án chủ dự án cam kết thực hiện các biện pháp giảm thiểu các tác động xấu tới môi trường cụ thể như sau:

- Công khai báo cáo ĐTM khi được phê duyệt tại địa phương phục vụ công tác giám sát môi trường;
- Cam kết thực hiện chương trình quản lý môi trường và giám sát môi trường như đã trình bày tại Chương 4;
- Cam kết thực hiện việc cấp Giấy phép môi trường, vận hành thử nghiệm theo quy định;
- Cam kết về tính chính xác, chịu trách nhiệm về số liệu, thông tin trong báo cáo ĐTM của dự án;
- Cam kết áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật môi trường theo quy định, chất thải phải đảm bảo xử lý đạt quy chuẩn trước khi xả ra môi trường, cụ thể:
 - Đối với nước thải:
 - + Cam kết xây dựng hệ thống thoát nước mưa và nước thải theo đúng thiết kế đã được phê duyệt.
 - + Cam kết toàn bộ nước thải sinh hoạt, nước thải sản xuất được xử lý đảm bảo quy chuẩn QCDP 02:2019/HY ($K_q=0,9$; $K_f=1$; $K_{HY}=0,85$) trước khi chảy vào nguồn tiếp nhận là kênh tiêu trạm Vinh Quang;
 - Đối với chất thải:
 - + Chất thải nguy hại được thu gom và lưu giữ đúng theo quy định về quản lý CTNH tại thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;
 - + Cam kết vận chuyển chất thải đi xử lý theo đúng quy định;
 - + Cam kết bố trí lực lượng công nhân vệ sinh môi trường có trách nhiệm thu gom rác thải hàng ngày; phân loại rác tại nguồn các loại chất thải rắn công nghiệp và rác thải sinh hoạt.
 - + Trang bị các thùng chứa rác tại nhà xưởng, nhà kho thông minh, văn phòng,... đúng nơi quy định.
 - + Cam kết không sử dụng các loại hoá chất trong danh mục cấm của Việt Nam và trong các công ước quốc tế mà Việt Nam tham gia.
 - Đối với sự cố:
 - + Cam kết đền bù thiệt hại trong quá trình hoạt động nếu để xảy ra sự cố môi trường;
 - + Thực hiện các biện pháp, các quy định vận chuyển đảm bảo vệ sinh môi trường, bảo vệ các công trình giao thông.
 - + Nộp đầy đủ các phí, lệ phí môi trường (nếu có).

3.2. Cam kết với cộng đồng

Cam kết thực hiện đầy đủ các yêu cầu của địa phương nơi thực hiện dự án (các ý kiến trong quá trình tham vấn cộng đồng). Chủ dự án cam kết thực hiện các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, cam kết thực hiện, quan tâm thực hiện các yêu cầu của cộng đồng dân cư tại buổi họp tham vấn cộng đồng đảm bảo triển khai dự án không làm

ảnh hưởng đến đời sống, sinh hoạt của nhân dân, không phá hủy các công trình văn hóa, giao thông của địa phương.

Cam kết tuân thủ các yêu cầu về tiêu thoát nước, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ trong quá trình thực hiện dự án; đảm bảo không để xảy ra ngập úng tại khu vực;

Cam kết thực hiện các biện pháp tuyên truyền, nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường cho các công nhân viên làm việc trong công ty.

3.3. Cam kết tuân thủ các quy định chung về bảo vệ môi trường có liên quan trong các giai đoạn của dự án

Cam kết thực hiện đầy đủ các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường đề xuất trong báo cáo đánh giá tác động môi trường trong giai đoạn xây dựng và giai đoạn dự án đi vào hoạt động.

Cam kết thực hiện trách nhiệm của chủ dự án sau khi báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt tại Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/1/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/1/2022 quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ môi trường;

Cam kết áp dụng các giải pháp kỹ thuật, sử dụng các phương tiện, thiết bị thi công phù hợp để giảm thiểu tối đa những tác động ảnh hưởng đến môi trường và đời sống, sinh hoạt của khu dân cư xung quanh; có phương án thi công, vận tải đảm bảo an toàn giao thông trong khu vực; hạn chế sử dụng các loại máy móc, thiết bị gây tiếng ồn lớn trong giờ cao điểm.

Cam kết đền bù và khắc phục ô nhiễm môi trường trong trường hợp các sự cố và rủi ro môi trường xảy ra do triển khai dự án.

Cam kết nộp phí bảo vệ môi trường đầy đủ và đúng thời gian quy định;

Cam kết chịu trách nhiệm trước Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam nếu xảy ra sự cố gây ô nhiễm môi trường và vi phạm các tiêu chuẩn Việt Nam./.



GIAM ĐỐC

Vũ Quốc Tiên

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 39 /QĐ-UBND

BẢN SAO

**QUYẾT ĐỊNH CHẤP THUẬN ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ
ĐỒNG THỜI CHẤP THUẬN NHÀ ĐẦU TƯ**

(cấp lần đầu: ngày 08 tháng 6 năm 2021)

(điều chỉnh lần thứ nhất: ngày 11 tháng 3 năm 2025)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư 17/6/2020; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Đầu tư số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư; Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;

Căn cứ Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư số 33/QĐ-UBND do UBND tỉnh Hưng Yên cấp ngày 08/6/2021 chấp thuận cho Công ty TNHH Tân Viên Hưng Yên (nay đổi tên thành Công ty TNHH sản xuất và thương mại Hải Anh Hưng Yên) triển khai dự án "Nhà máy sản xuất các loại ván sàn, ván ép Tân Viên" trên địa bàn xã Tân Quang, huyện Văn Lâm;

Căn cứ Thông báo số 399/TB-UBND ngày 15/11/2024 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc điều chỉnh dự án của Công ty TNHH sản xuất và thương mại Hải Anh Hưng Yên trên địa bàn xã Tân Quang, huyện Văn Lâm;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư (nay là Sở Tài chính) tại Báo cáo thẩm định số 560/BC-SKHĐT ngày 28/02/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư với nội dung như sau:

1. Nhà đầu tư: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HẢI ANH HƯNG YÊN

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0901088747 do Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hưng Yên cấp lần đầu ngày 27/10/2020, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 09/8/2024;

- Địa chỉ trụ sở chính: Cụm công nghiệp Tân Quang, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên;

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Quốc Tiến; Sinh ngày 22/9/1962; Quốc tịch: Việt Nam; Căn cước công dân số 001062007889 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 07/01/2022; Địa chỉ thường trú và chỗ ở hiện tại: 65A Quốc Tử Giám, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội; Chức danh: Giám đốc.

2. Tên dự án: NHÀ MÁY SẢN XUẤT GIẤY LỤA

3. Mục tiêu dự án: Sản xuất giấy lụa; cho thuê nhà xưởng, kho (nghiêm cấm cho thuê nhà xưởng đối với các dự án có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao theo chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tỉnh Hưng Yên tại Kết luận 232-KL/TU ngày 15/10/2021 và UBND tỉnh Hưng Yên tại Chỉ thị số 04/2009/CT-UBND ngày 31/3/2009 như: chế biến thực phẩm, thủy sản; sản xuất hóa chất, phân bón; nhuộm, giặt mài, giặt tẩy, thuộc da; sản xuất giấy từ bột giấy hoặc phế liệu, tái chế phế liệu; các dự án có công đoạn làm sạch, sơn, mạ sản phẩm bằng hóa chất...; hoạt động cho thuê phải đảm bảo sử dụng đúng mục đích đất tại Quyết định cho thuê đất).

4. Quy mô dự án:

- Diện tích đất thực hiện dự án (không thay đổi): Tại khu đất có diện tích 29.191 m² đã được UBND tỉnh Hưng Yên cho Công ty thuê đất tại Quyết định số 2106/QĐ-UBND ngày 13/9/2021.

- Quy mô dự án: Giấy lụa: 25.000 tấn/năm; Nhà xưởng, kho cho thuê: 7.000 m².

5. Vốn đầu tư của dự án:

Tổng vốn đầu tư thực hiện dự án: 590.000 triệu đồng. Trong đó:

- Vốn góp để thực hiện dự án: 130.000 triệu đồng, chiếm 22,03% tổng vốn đầu tư.

- Vốn vay: 460.000 triệu đồng, chiếm 77,97% tổng vốn đầu tư.

6. Thời hạn hoạt động của dự án: 50 năm kể từ ngày dự án được chấp thuận lần đầu (ngày 08/6/2021).

7. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

8. Tiến độ thực hiện dự án:

a) Tiến độ góp vốn và huy động các nguồn vốn:

- Vốn góp (Tiến độ, tỷ lệ và phương thức góp vốn):

STT	Nhà đầu tư góp vốn	Giá trị vốn góp (triệu đồng)	Tỷ lệ (%)	Phương thức góp vốn	Tiến độ góp vốn
1	Công ty TNHH sản xuất và thương mại Hải Anh Hưng Yên	130.000	100	Tiền mặt	Công ty báo cáo đã góp đủ

- Vốn vay từ các tổ chức tín dụng: Nhà đầu tư thực hiện vay vốn từ các tổ chức tín dụng trong vòng 24 tháng kể từ ngày dự án được quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.

b) Tiến độ thực hiện dự án: Công ty phải đưa toàn bộ dự án đi vào hoạt động trước ngày 17/7/2025.

9. Ưu đãi, hỗ trợ đầu tư và điều kiện áp dụng: dự án được hưởng các ưu đãi, hỗ trợ theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của nhà đầu tư

- Sau khi dự án được quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư, yêu cầu nhà đầu tư góp đủ vốn theo tiến độ đã cam kết, triển khai thực hiện dự án theo đúng mục tiêu, quy mô và tiến độ đã đăng ký. Trường hợp nhà đầu tư không thực hiện dự án theo đúng mục tiêu và tiến độ dự án đã được chấp thuận thì không được hưởng các chính sách ưu đãi;

- Trong quá trình triển khai dự án, nhà đầu tư có trách nhiệm thực hiện nghiêm theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. Yêu cầu nhà đầu tư nghiêm túc chấp hành các biện pháp về bảo vệ môi trường, đảm bảo thực hiện dự án đúng và đầy đủ các nội dung đăng ký tại hồ sơ dự án, quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, đảm bảo không gây ô nhiễm môi trường ảnh hưởng đến môi trường sống của người dân xung quanh khu vực dự án; phải hoàn toàn chịu trách nhiệm chi trả các khoản chi phí khắc phục hậu quả ô nhiễm môi trường cũng như dừng hoạt động của dự án nếu vi phạm. Nhà đầu tư có trách nhiệm liên hệ với cơ quan quản lý nhà nước về môi trường để được hướng

dẫn, hoàn thiện các thủ tục pháp lý về môi trường trình cấp có thẩm quyền xem xét, chấp thuận trước khi triển khai thực hiện dự án;

- Lập Hồ sơ thiết kế cơ sở trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền thẩm định theo quy định tại Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; Xây dựng các hạng mục công trình theo đúng Đồ án quy hoạch Tổng mặt bằng, Giấy phép xây dựng được cơ quan có thẩm quyền cấp;

- Trong quá trình hoạt động của dự án nhà đầu tư có trách nhiệm thực hiện nghiêm quyền và nghĩa vụ đối với tổ chức sử dụng đất theo quy định tại Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn liên quan đến mục tiêu "cho thuê nhà xưởng, kho", chỉ được phép thực hiện mục tiêu trên khi đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật về kinh doanh bất động sản, pháp luật về đất đai. Yêu cầu, nhà đầu tư chỉ được "cho thuê nhà xưởng, kho" sau khi đã đáp ứng đầy đủ các điều kiện về kinh doanh bất động sản, pháp luật về đất đai; hoạt động cho thuê "cho thuê nhà xưởng, kho" phải sử dụng đất đúng mục đích đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác định trong quyết định cho thuê đất; không cho thuê kho, xưởng đối với những loại hình sản xuất, kinh doanh có tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường theo tinh thần Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 31/3/2009 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc tăng cường công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 16/2016/CT-UBND ngày 20/10/2016 của UBND tỉnh về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh; không làm thay đổi mục đích sử dụng đất đã được cho thuê và không vượt quá 7.000 m²;

- Chịu trách nhiệm về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ đăng ký đầu tư;

- Cơ quan đăng ký đầu tư và cơ quan quản lý Nhà nước không giải quyết tranh chấp giữa các nhà đầu tư và tranh chấp giữa nhà đầu tư với các tổ chức, cá nhân có liên quan trong quá trình hoạt động đầu tư kinh doanh;

- Chỉ được triển khai hoạt động đối với các lĩnh vực đầu tư kinh doanh có điều kiện khi đáp ứng các điều kiện và/hoặc được cấp giấy phép/giấy chứng nhận/chứng chỉ hành nghề hoặc văn bản xác nhận theo quy định của pháp luật hiện hành;

- Khuyến khích doanh nghiệp sử dụng nguồn nước sạch của các nhà máy sản xuất, cung cấp nước sạch trên địa bàn để phục vụ sinh hoạt và sản xuất kinh doanh của dự án. Nghiêm cấm việc tự ý khoan giếng khai thác, sử dụng nước và xả thải khi chưa thực hiện thăm dò, đánh giá trữ lượng, phân tích chất lượng nước và được cấp phép theo quy định của pháp luật hiện hành;

- Tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Doanh nghiệp, quy định của quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư, các quy định về phòng chống cháy nổ, an toàn lao động và các vấn đề khác liên quan đến việc triển khai thực hiện dự án tại địa điểm đã đăng ký;

- Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo hoạt động đầu tư theo quy định tại Điều 72 Luật Đầu tư, Điều 102 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ; Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư; Thông tư số 05/2023/TT-BKHĐT ngày 30/6/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định về mẫu báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư; chế độ báo cáo trực tuyến và quản lý vận hành Hệ thống thông tin về giám sát, đánh giá đầu tư chương trình, dự án đầu tư sử dụng vốn nhà nước;

- Thực hiện nghiêm các quy định của Luật Đầu tư, Luật Đất đai, Luật Bảo vệ môi trường, Luật Xây dựng, Luật Kinh doanh bất động sản và các quy định khác của pháp luật hiện hành;

- Việc thực hiện dự án đầu tư: dự án của nhà đầu tư sẽ bị chấm dứt hoạt động trong các trường hợp theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 48 Luật Đầu tư 2020;

- Việc sử dụng đất đai: đối với khu đất được giao, thuê để thực hiện dự án mà không được sử dụng trong thời hạn 12 tháng liên tục hoặc tiến độ sử dụng đất chậm 24 tháng so với tiến độ ghi trong dự án đầu tư kể từ khi nhận bàn giao đất trên thực địa phải đưa đất vào sử dụng; trường hợp không đưa đất vào sử dụng thì chủ đầu tư được gia hạn sử dụng 24 tháng và phải nộp cho Nhà nước khoản tiền tương ứng với mức tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với thời gian chậm tiến độ thực hiện dự án trong thời gian này; hết thời hạn được gia hạn mà chủ đầu tư vẫn chưa đưa đất vào sử dụng thì nhà nước thu hồi đất mà không bồi thường về đất và tài sản gắn liền với đất, trừ trường hợp do bất khả kháng.

2. Trách nhiệm của các cơ quan hữu quan

a) Sở Tài chính: Kiểm tra, giám sát hoạt động đầu tư của nhà đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện dự án theo quy định.

b) Sở Nông nghiệp và Môi trường:

- Hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện các thủ tục về đất đai, môi trường và các thủ tục khác có liên quan đến lĩnh vực quản lý ngành.

- Kiểm tra, giám sát tình hình sử dụng đất, tình hình chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường của nhà đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện dự án theo quy định.

c) Sở Xây dựng:

- Hướng dẫn nhà đầu tư triển khai các thủ tục về xây dựng theo quy định về pháp luật xây dựng.

- Kiểm tra, giám sát hoạt động xây dựng của nhà đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện dự án theo quy định.

d) Ủy ban nhân dân huyện Văn Lâm, UBND xã Tân Quang: Thực hiện trách nhiệm của cơ quan nhà nước, chính quyền địa phương nơi thực hiện dự án. Giám sát chặt chẽ hoạt động đầu tư, xây dựng, tình hình sử dụng đất, việc tuân thủ quy hoạch... của nhà đầu tư theo thẩm quyền; kịp thời báo cáo UBND tỉnh

xem xét, xử lý khi phát hiện sai phạm của nhà đầu tư trong quá trình thực hiện dự án.

đ) Các sở, ngành có liên quan: Căn cứ chức năng quản lý ngành, hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện các thủ tục để triển khai thực hiện dự án; giám sát hoạt động đầu tư, kinh doanh của nhà đầu tư theo chức năng, thẩm quyền được giao.

Điều 3. Điều khoản thi hành

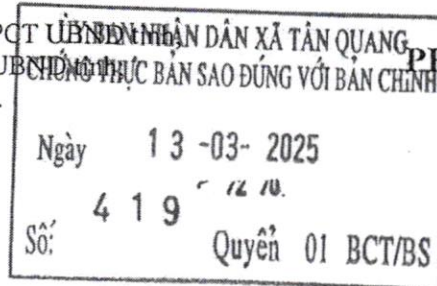
1. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư số 33/QĐ-UBND do UBND tỉnh Hưng Yên cấp ngày 08/6/2021 chấp thuận cho Công ty TNHH Tản Viên Hưng Yên (nay đổi tên thành Công ty TNHH sản xuất và thương mại Hải Anh Hưng Yên) triển khai dự án "Nhà máy sản xuất các loại ván sàn, ván ép Tản Viên" trên địa bàn xã Tân Quang, huyện Văn Lâm.

2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi Trường, Công Thương, Khoa học và Công nghệ, Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Văn Lâm; Chủ tịch UBND xã Tân Quang; Giám đốc Công ty TNHH sản xuất và thương mại Hải Anh Hưng Yên và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

3. Quyết định này được cấp cho Công ty TNHH sản xuất và thương mại Hải Anh Hưng Yên và một bản được lưu tại Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên./.

Nơi nhận: *47*

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã Tân Quang;
- Lãnh đạo VP UBND xã Tân Quang;
- Lưu: VT, TH^V.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Nguyễn Lê Huy



PHÓ CHỦ TỊCH
Bùi Văn Thông